

*Vài Nét Đại Cương  
về Lịch Sử  
Trường Võ Bị Quốc Gia  
Việt Nam  
Dalat*

*Từ Cao Nguyên- K19 biên soạn*



*Lịch sử Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (TVBQGVN) Dalat được gắn liền với vận mệnh đất nước và phát triển qua ba giai đoạn chính sau đây:*

*Giai đoạn thứ nhất: từ ngày thành lập đến năm 1954*

*Giai đoạn thứ hai: từ năm 1954 đến 1959*

*Giai đoạn thứ ba: từ năm 1959 đến 1975*

## **Giai đoạn thứ nhất: từ năm 1948 đến 1954**

### **1. Từ năm 1948 đến 2- 12 – 1950:**

*Trường **École Militaire Vietnamienne** (Trường Sĩ Quan Việt nam) được thành lập tại Đập Đá, Huế vào năm 1948 có nhiệm vụ đào tạo sĩ quan trung đội trưởng hiện dịch. Từ vị Chỉ Huy Trưởng đầu tiên là Trung tá Chaix đến huấn luyện viên đều là người Pháp.*

*Khóa 1 Bảo Đại (sau này được đổi thành là Phan Bội Châu) nhập trường vào ngày 1 tháng 12 năm 1948, thụ huấn trong vòng 6 tháng và mãn khóa ngày 1 tháng 6 năm 1949, tốt nghiệp 56 sĩ quan. Kế đó là Khóa 2 Quang Trung nhập khóa ngày 1 tháng 9 năm 1949 và mãn khóa ngày 1 tháng 7 năm 1950 với 103 Sĩ Quan tốt nghiệp .*

### **2. Từ ngày 2- 12 -1950 đến 9 năm 1954:**

*Ngày 8 tháng 3 năm 1949, Tổng thống Pháp Vincent Auriol và Quốc trưởng Bảo Đại ký kết bản Hiệp Ước Élysée chuẩn duyệt bản Tuyên Ngôn Chung Pháp Việt tại Vịnh Hạ Long (5 tháng 6 năm 1948). Để thi hành Hiệp Ước Vịnh Hạ Long, người Pháp công nhận nước Việt Nam Độc Lập trong khối Liên Hiệp Pháp và đồng thời một quân lực mới được hình thành lấy tên là “**Armée Nationale Vietnamienne**” Quân Đội Quốc Gia Việt Nam, phần lớn các cấp chỉ huy là người Pháp. Cuối năm 1950, quân số của QĐQGVN chỉ 68.000 người, nhưng đến tháng 12 đã được gia tăng lên đến con số 128.000.*

*Với đà phát triển lớn mạnh và nhanh chóng của QĐQGVN và*

để đáp ứng nhu cầu Sĩ Quan VN cho một quân lực mới, tướng de Lattre cho di chuyển Trường Sĩ Quan Việt Nam Huế về Dalat và chính thức thành lập trường “**École Militaire Inter-armes**” (Trường Võ Bị Liên Quân) vào ngày 2 tháng 12 năm 1950.

**Trường Võ Bị Liên Quân Dalat**, thuộc Saint Benoit (Chi Lăng), kế cận khu đất của ông bà Farraut, cách thành phố Đà Lạt khoảng 5 cây số về hướng Đông.

Tướng De Lattre De Tassigny, Tư Lệnh Đoàn Quân Viễn Chinh Pháp tại Đông Dương đã giao cho trung Tá Gribius, tốt nghiệp Trường Thiết Giáp Saumur, đi đến ba miền Trung, Nam, Bắc để tuyển mộ SVSQ cho Khóa 3. Tháng 9 năm 1950, Khóa 3 hình thành với 4 phân đội (brigade) gồm 90 người. Một tháng sau, con số SVSQ được tuyển chọn được tăng lên đến 145 người. SVSQ Đại Diện khóa là SVSQ Lâm quang Thi. Ngày 1 tháng 10 năm 1950, Khóa 3 chính thức khai giảng.

TVBLQ Dalat tiếp tục chương trình huấn luyện cho Khóa 3 giống như khóa 1 và 2 tại Đập Đá Huế. Ngày 1 tháng 7 năm 1951 Khóa 3 mãn khóa với 107 SQ tốt nghiệp dưới quyền chủ tọa của Quốc Trưởng Bảo Đại.

Trong giai đoạn này các Vị Chỉ Huy Trường đều là người Pháp:

Năm 1950: Trung tá Gribius, Chỉ Huy Trường

Năm 1951: Thiếu Tá Jean Marie Lefort , Chỉ Huy Trường

Năm 1953: Thiếu tá Cheviotte, Chỉ Huy Trường

Thiếu Tá Nguyễn văn Chuân, Chỉ Huy Phó

Chương trình giảng huấn kéo dài từ 8 tháng đến một năm hoàn toàn bằng tiếng Pháp và đã đào tạo được 10 khóa, từ khóa 1 đến khóa 10. Tổng số sĩ quan tốt nghiệp trong giai đoạn này là 1742. Khóa 10 có con số cao nhất: nhập trường 525 và tốt nghiệp 430.

Ngày 8 tháng 2 năm 1953, TVBLQ Đà Lạt đã nhận được Tuyên Dương Công Trạng bởi Sắc Lệnh 221/ĐQT/HC

## TUYÊN-DƯƠNG CÔNG-TRẠNG

**LẦN THỨ NHẤT** : Sắc-Lệnh số 221/DQT/HK ngày 08 tháng 02 năm 1953

### Bản Tuyên-dương Công-trạng

Trường Võ-Bị Liên-Quân để cung cấp cho Quân-Đội Quốc-Gia một phần ba số Sĩ-Quas, do đó đã tạo thành trong toàn thể quân-giới 1 ý niệm duy nhất và 1 lý-năng cộng-đồng.

Trường Võ-Bị Liên-Quân, không những để hun-dúc cho các thành-niên Sĩ-quan một nền học-vấn quân-bị vững chắc, sự ham chuộng các sáng ý siêu-kỹ, sự tôn trọng kỷ-luật, sự tận tâm với nghĩa-vụ, lại đào-luyện cho thành-niên đó thành các cấp chỉ-huy đồng trảng mà thường ngày ta thường nghe thấy nói tới các chiến công oanh-liệt, và một số lớn đã vì Tổ-Quốc hy-sinh trên hàng đầu các chiến-sĩ.

Là nơi cái-tâm cho các thuần-phong mỹ-tục trong Quân-Đội Quốc-Gia, và là nơi đào luyện các tinh-hoa cho các quân-nhân.

Bản Tuyên Dương Công-Trạng này được cấp "Anh-Dũng Bộ-Tinh với nhành Dương-Liễu".

Cũng cần mở một dấu ngoặc ở đây là trước tháng 7 năm 1954, QĐQGVN được chia làm bốn quân khu. *Đệ Nhất Quân Khu* tại Nam Việt, *Đệ Nhị Quân Khu* tại Trung Việt, *Đệ Tam Quân Khu* tại Bắc Việt. *Đệ Tứ Quân Khu* tại Cao Nguyên Trung Phần. Như vậy Trường Sĩ Quan VN tại Đập Đá, Huế thuộc *Đệ Nhị Quân Khu*.

Như trình bày ở trên, QĐQGVN trên đà phát triển nhanh chóng, nên nhu cầu sĩ quan và hạ sĩ quan tại các Quân Khu đòi hỏi một cách rất cấp bách. Do đó, các Quân Khu phải thành lập ngay các trường huấn luyện tại địa phương để đào tạo các cấp chỉ huy trung đội.

Tại *Đệ Nhất Quân Khu* có Trường Võ Bị *Đệ Nhất Quân Khu* (Nam Việt) (*École Régionale du Sud VN*) tại Trung Chánh, thành lập tháng 10 năm 1951 và đóng cửa năm 1954.

Về SQ trừ bị đã có hai trường thành lập năm 1950: tại *Đệ Tam Quân Khu* có Trường Sĩ Quan Trừ Bị (*École des Offices de Reserve*) Nam Định đào tạo SQ Bộ Binh. Trường đóng cửa năm 1952. Tại *Đệ Nhất Quân Khu* có trường SQ Trừ Bị Thủ Đức đào tạo mỗi khóa từ 340 đến 450 sĩ





quan thời gian thụ huấn là tám tháng. Sau khóa 1 tại Nam Định và Thủ Đức, thì hai trường này sát nhập lại thành Trường SQ TB Thủ Đức.

Trường Võ Bị Đệ Nhị Quân Khu (École Militaire de la 2ème Region Militaire) thành lập vào tháng 10 năm 1951 và giải tán tháng 11 năm 1955.

Tại Đệ Tam Quân Khu, Trường Võ Bị Bắc Việt (École Militaire Régionale du Nord VN) thành lập tháng 10 năm 1951 và giải tán năm 1954.

Hiệp Định Genève ký kết ngày 20 tháng 7 năm 1954, chia cắt nước VN ra làm đôi, do đó QĐQGVN rút về phía nam vĩ tuyến 17 và tổ chức thành năm quân khu (sau này còn lại bốn quân khu). Lúc này nhu cầu đào tạo sĩ quan tại địa phương không còn nữa. QĐQGVN đã tập trung việc đào tạo SQ hiện dịch tại TVBLQ Dalat và SQ trừ bị tại Trường SQ Trừ Bị Thủ Đức.



## **Giai đoạn thứ hai: từ tháng 9- 1954 đến năm 27- 9 - 1959:**

Sau tháng 7- 1954, Khóa 11 là khóa đầu tiên được huấn luyện do cán bộ người Việt phụ trách và tài liệu giảng huấn hoàn toàn bằng tiếng Việt.

Năm 1955, nền Đệ Nhất Cộng Hòa được khai sinh, Quân Đội VN được toàn vẹn chủ quyền và thống nhất chỉ huy dưới danh xưng **Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa**.

Cũng trên tinh thần đó, vị Chỉ Huy Trưởng người Việt Nam đầu tiên là Trung Tá Nguyễn Văn Chuân được chỉ định làm CHT/TVBLQ Dalat thay thế Thiếu tá Cheviotte vào tháng 9

năm 1954. Kế đó vào tháng 3 năm 1955 là Trung Tá Nguyễn văn Thiệu. Cả hai vị CHT này đều xuất thân từ Khóa 1 Phan Bội Châu. Theo tài liệu của Khóa 12, thì từ huy hiệu, phù hiệu (mũ, dây nịt . . . ) đại, tiểu lễ đều được vẽ kiểu và thực hiện dưới thời Trung Tá Nguyễn văn Thiệu. Truyền thống Chinh Phục Lâm Viên và Lễ Truy Điều cũng được phát xuất vào thời điểm này.

Khóa 12 Cộng Hòa đánh dấu một kỷ nguyên mới về tinh thần quốc gia dân chủ, về quan điểm mới chiến thuật quân sự và về chương trình văn hóa. Chương trình thụ huấn được ấn định là 18 tháng.

Sau khi Khóa 12 và 13 mãn khóa, cả hai khóa đều được gửi đi Mỹ theo học khóa Đại Đội Trưởng (Associated Company Officer #2) tại Trường Bộ Binh Fort Benning, tiểu bang Georgia, theo tinh thần đổi mới về quan niệm lãnh đạo và chỉ huy.

Có thể nói là những binh thư, tài liệu, trợ huấn cụ, vũ khí do quân đội Pháp để lại đã được thay thế bằng những tài liệu và trợ huấn cụ hiện đại của Quân Đội Mỹ. Thời gian huấn luyện gia tăng: Khóa 13 tăng từ 1 năm lên 2 năm, Khóa 14 tăng từ 18 tháng lên 4 năm (dự trừ).

Trong giai đoạn này TVBLQ Dalat đã đào tạo được 504 sĩ quan cho QĐVNCH.

## **Giai đoạn thứ ba: từ 29- 7- 1959 đến 30- 4- 1975**

### **1. Chương trình huấn luyện 4 năm:**

Nghị định số 317/QP/TT ngày 29 tháng 7 năm 1959 của Bộ Quốc Phòng cải danh Trường Võ Bị Liên Quân Dalat thành **Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam** với qui chế của một trường cao đẳng chuyên nghiệp, thời gian huấn luyện là 4 năm.

Trưởng có nhiệm vụ

- Cung cấp cho Hải, Lục, Không Quân các Thiếu Úy có căn bản quân sự vững chắc và áp dụng kể từ khóa 14.
- Đào tạo cho Quốc Gia những chuyên viên cơ khí điện tử

và công chánh.

Theo tinh thần của Nghị Định 317, khóa 14 là khóa đầu tiên sẽ được huấn luyện chương trình 4 năm, nhưng trên thực tế chỉ thụ huấn được ba năm và mãn khóa ngày 1 tháng 1 năm 1960 với 126 sĩ quan tốt nghiệp.

Khóa 15, ngoài chương trình quân sự, văn hóa như khóa 14, còn thụ huấn binh chủng tại Banmethuot, Pleiku trong vòng một tháng về thiết giáp, công binh, pháo binh và du hành học tập chính sách Dinh Điền. Đồng thời cả khóa du hành từ Cà Mau đến Bến Hải trong thời gian hơn một tháng để diễn hành và giới thiệu với toàn dân về sự lớn mạnh và cải tiến của TVBQGVN với chương trình huấn luyện 4 năm bao gồm văn hóa lẫn quân sự. Khóa 15 nhập trường ngày 8 - 5 - 1958 với 64 SVSQ và mãn khóa ngày 3 - 6 - 1961 tại trường cũ với 60 SQ tốt nghiệp.

Ngày 23 tháng 11 năm 1959, với tư thế chuẩn bị thụ huấn 4 năm và tốt nghiệp với Văn Bằng Cử Nhân Khoa Học Thực Dụng, trên 300 thanh niên học sinh hơn hở gia nhập Khóa 16. Đây là khóa đầu tiên thực hiện chương trình huấn luyện 4 năm, nên trong năm thứ nhất, sau khi tuyển lựa, đã chuyển 52 SVSQ về trường Hạ Sĩ Quan Đồng Đế Nha Trang tiếp tục thụ huấn thuần túy về quân sự. Vị Chỉ Huy Trường lúc bấy giờ là Trung Tá Trần ngọc Huyền.

Ngày 5 tháng 6 năm 1960, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã đặt viên đá đầu tiên xây cất TVBQGVN trên đồi 1515. Việc xây cất do nhà thầu RMK thực hiện trong vòng một năm. Một số trang bị và vật liệu được chuyển vận từ Mỹ đến.

Nhân buổi lễ Đặt Viên Đá Đầu Tiên, trong phần huấn từ, Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã nói:

“Nhiệm vụ của TVBQGVN là đào tạo Cán Bộ Chỉ Huy một thứ chiến tranh ta phải đương đầu: thứ chiến tranh đó không phải là chiến tranh quân cụ, một thứ chiến tranh bấm nút, hay một thứ chiến tranh chỉ liên hệ đến một số quân nhân mà thôi. Thứ chiến tranh ta phải đối địch là thứ **chiến tranh cách mạng**,



*một thứ chiến tranh lý tưởng đối đầu với lý tưởng, liên hệ trực tiếp đến toàn dân và trong đó yếu tố tinh thần, yếu tố tin tưởng vào chế độ mình là quyết định . . . Bởi thế, từ quan niệm, từ chương trình đến việc học tập, TVBQGVN phải phù hợp với điều kiện của: **Chiến Tranh Cách Mạng.**"*



Sau khi Khóa 15 mãn khóa tháng 6 năm 1961 và khu trường mới đã xây cất xong, Bộ Chỉ Huy nhà trường và Liên Đoàn SVSQ gồm hai khóa 16 và 17 được chuyển qua trường mới tọa lạc trên ngọn đồi 1515. Khóa 18 nhập học ngày 23 tháng 11 năm 1961 tại khu trường mới này.

Vì nhu cầu chiến trường, chương trình huấn luyện lại một lần nữa phải thay đổi. Khóa 16 mãn khóa ngày 22 tháng 12 năm 1962 với 231 SQ tốt nghiệp. Sau khi tốt nghiệp, một số tân SQ tiếp tục thụ huấn tại Trường Hải Quân (15 SQ) và Trường Không Quân (27 SQ) để trở thành SQ không quân và hải quân như chương trình 4 năm đã ấn định.

## **2. Từ tháng 2 năm 1961: Chương trình huấn luyện 2 năm:**

Vào đầu thập niên 60, Tổng Thống Ngô Đình Diệm tuyên bố lệnh tổng động viên và đặt Quốc Gia trong tình trạng khẩn trương. TVBQGVN không thể thoát ra khỏi quỹ đạo của vận mệnh đất nước. Chương trình huấn luyện được thu gọn lại trong hai năm.

Khóa 17 và Khóa 18 liên tục mãn khóa ngày 30 tháng 3 năm 1963 và 23 tháng 11 năm 1963 để đáp ứng nhu cầu cán bộ của QĐVNCH trên khắp chiến trường thuộc 4 Vùng Chiến Thuật.

Khóa 19 khởi sự chương trình huấn luyện rút ngắn 2 năm. Về quân sự vẫn lấy căn bản là đào tạo SQ trung đội trưởng và đại đội trưởng, phối hợp với liên quân binh chủng. Về văn hóa tương đương với năm thứ hai đại học của các trường khoa học kỹ thuật. Khóa 19 là khóa đầu tiên nhập trường phải có văn bằng tú tài toàn phần.

Trước khi ra trường, cũng như khóa 16, 17 và 18, Khóa 19 được gửi đi thụ huấn Rừng Núi Sinh Lầy tại TTHL Biệt Động Quân Dục Mỹ, Nha Trang. Không may, trong khi học bài Trung đội tấn công đêm tại Hòn Khói, một trung đội gồm các SVSQ có văn T, đã đạp phải mìn và gây nên một cái tang đầu đời binh nghiệp của khóa: 6 SVSQ tử nạn và 15 người khác bị

thương.

Khóa 19 tham dự diễn hành Quốc Khánh 26 tháng 10 năm 1963, mang danh dự đứng hàng đầu về cho nhà Trường và là nhân chứng của ngày Lễ Quốc Khánh cuối cùng nền Đệ Nhất Cộng Hòa.

Ngày 1 tháng 11 năm 1963, cuộc Đảo Chánh lật đổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm xảy ra tại Saigon, TVBQGVN dưới sự chỉ huy của trung tá Trần Ngọc Huyền đã đưa Liên Đoàn SVSQ (lúc này chỉ có khóa 19, Khóa 18 đang thụ huấn tại TTHL/BDQ) ra Dalat phòng thủ và chiếm lĩnh những địa điểm trọng yếu như đài phát thanh, ty ngân khố, tòa hành chánh, Đơn Dương, Liên Khương, M'Lon, Cầu Đại Ninh . . .

Ngày 21 tháng 11 năm 1963, chỉ hai ngày trước khi Khóa 18 mãn khóa, TVBQGVN Dalat lại một lần nữa, được vinh dự nhận Tuyên Dương Công Trạng bởi Sắc Lệnh số 2018/QP/ND, tuyên dương TVBQGVN trước Quân Đội và ân thưởng Anh Dũng Bội Tinh Với Nhàn Dương Liễu kèm theo Nghị Định Mang Giây Biểu Chương Màu Anh Dũng Bội Tinh.

Ngày 23 tháng 11 năm 1963, Khóa 18 mãn khóa dưới sự chủ tọa của Đại Tướng Dương văn Minh.

Chương trình huấn luyện 2 năm tiếp tục áp dụng cho khóa 20, 21 và 22A. Khóa 22 được phân ra là hai. Khóa 22A thụ huấn chương trình 2 năm và mãn khóa ngày 20 tháng 11 năm 1967.

### **3. Từ tháng 12 năm 1966 chương trình huấn luyện 4 năm: hải, lục, không quân**

Chương trình huấn luyện 4 năm nhằm mục đích:

- Đào tạo cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa những Sĩ Quan Hiện Dịch hải, lục, không quân.
- Đào tạo cho Quốc Gia những chuyên viên kỹ thuật có trình độ quân sự vững chắc, trình độ văn hóa đại học và đầy đủ đức tính và khả năng lãnh đạo.

Khóa 22B chuyển tiếp qua chương trình 4 năm và là khóa đầu

**LẦN THỨ HAI** : Sắc-Lệnh số 2018/QP/ND.

Bản Tuyên-đương Công-trang :

Nguyên Trường Võ-Bị Liên-Quân thiết lập tại Dalat ngày 2-12-1950, nay mang danh hiệu Trường Võ-Bị Quốc-Gia, không những đã hun-đúc cho các Sinh-Viên Sĩ-Quan một nền học-vấn quân-sự vững chắc, sự ham chuộng các sáng-ý siêu-kỳ, sự tôn-trọng kỷ-luật, sự tận tâm với nghĩa-vụ, lại còn đào-luyện cho các Sinh-Viên đó thành các cấp chỉ-huy anh-dũng, tài ba và oai-dộ.

Là nơi đào-luyện các tinh-hoa cho giới quân-nhân nước nhà, Trường Võ-Bị Quốc-Gia tỏ ra xứng đáng là học hiệu bậc nhất trong công cuộc phục-hưng Đất Nước và là lợi khí cốt yếu cho nền Độc-Lập, làm rạng danh cho tổ-quốc mai sau.

Đặc-biệt đã nêu cao tinh-thần thượng võ trong Cách-Mạng 1-11-1963 vừa qua, triệt để tuân theo lệnh của Đại-Tá Chỉ-Huy-Trưởng hành-động đúng theo chỉ-thị của Hội-Đồng Quân-Nhân Cách-Mạng. Do đó tránh được sự đổ máu cho đồng-bào tại Dalat, thâu được 1.200 vũ khí đủ loại mà không tốn 1 viên đạn, góp phần chiến-thắng vẻ-vang cho Dân-Tộc.

Bản Tuyên-Đương Công-Trang này được cấp Anh-Dũng Bộ-Tinh với mệnh Dư-ơng-Liễu cho Trường Võ-Bị Quốc-Gia.

**QUYẾT-ĐINH MANG GIẤY BIỂU CHƯƠNG** : (Số 10.396/QP/DL/L/ĐBC)

**ĐIỀU THỨ NHẤT** : Trường Võ-Bị Quốc-Gia đã được tuyên-đương công-trang 2 lần trước Quân-Đội, nay được Tuyên mang giấy Biểu-Chương mẫu Anh-Dũng Bộ-Tinh.

**ĐIỀU THỨ HAI** : Tổng Tham-Mưu Trưởng QLVNCH thi hành quyết-định này và thông tư cho toàn thể Quân-Đội biết bằng Quân-Lệnh.

SAIGON, Ngày 21-11-1963  
TRUNG-TƯỚNG Tổng-Trưởng Quốc-Phòng



*Trung Tướng Trần văn Đôn, Tổng Trưởng Quốc Phòng VNCH gắn giấy Biểu Chương Mẫu Anh Dũng Bội Tinh lên Quân Kỳ TVBQGVN*

*tiên học hết chương trình đã đề ra. SQ tốt nghiệp được cấp phát văn bằng tương đương với trường Kỹ Thuật Phú Thọ.*

*Một năm sau khi Khóa 23 nhập trường, nền Đệ Nhị Cộng Hòa*



ra đời. Khóa 23 tham dự Lễ Nhậm Chức của Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu ngày 31 tháng 10 và ngày hôm sau 1 tháng 11 năm 1967 diễn hành ngày Quốc Khánh.

Chương trình 4 năm đã dành nhiều thì giờ cho SVSQ thực tập chỉ huy tại các TTHL, các đơn vị chiến đấu, thụ huấn nhảy dù tại TTHL Hoàng Hoa Thám/SD/Nhảy Dù và du hành quan sát.

Một sự kiện khó quên trong giai đoạn này là ngày 3 tháng 4 năm 1970, bọn CS đã đột kích tấn công Bộ Chỉ Huy nhà trường, gây tử thương cho SVSQ Huỳnh Kim Quang khóa 25. Hai tháng sau, ngày 13 tháng 6, bọn CS lại tấn công TVBQGVN một lần nữa. Nhưng lần này, chúng đã bị

chận ngay tại vòng đai phòng thủ. Mãi cho đến sáng hôm sau, chúng cũng không tìm được lối thoát, vì bị hỏa lực từ Miếu Tiên Sư, trên lầu Bộ Chỉ Huy và từ Đồi Bắc vây hãm. Chúng chạy loạn xạ trong khu thung lũng sau Đồi Tử Sĩ (sau này trở thành một hồ nước lấy tên là hồ Huyền Trân), một số chết tại chỗ (20 người), một số đầu hàng.

Bộ Chỉ Huy nhà trường phát triển theo nhu cầu huấn luyện. Đặc biệt Khối Văn Hóa Vụ được gia tăng rất nhiều giáo sư tốt nghiệp tại các Trường Đại Học Mỹ, thêm nhiều khoa về khoa học kỹ thuật hình thành để giảng dạy chương trình được phối hợp và chấp thuận của Bộ Quốc Gia Giáo Dục.

Trung Đoàn SVSQ có 8 Đại Đội Lục quân, 1 Đại Đội Hải Quân và 1 Đại Đội Không Quân. Đại Đội Hải và Không quân do SQ thuộc binh chủng liên hệ làm SQ Đại Đội Trưởng.

Chương trình huấn luyện 4 năm được áp dụng đầy đủ và qui mô cho Khóa 26, 27. Mùa quân sự của năm thứ ba, các SVSQ Hải Quân và Không Quân được gửi đến TTHL/HQ và TTHL/KQ tại Nha Trang và trở lại trường khi mùa văn hóa khai giảng

*để tiếp tục học thêm về Kiến trúc chiến hạm, khí tượng, xa lộ phi trường, hàng hải, canh nông, máy đẩy, liên quan đến binh chủng của mình.*

*Ngày 27 tháng 12 năm 1974, nhân lễ mãn khóa 27, Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn văn Thiệu cũng đã Tuyên Dương Công Trạng Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam trước Quân Đội và trao gấn Anh Dũng Bội Tinh với Nhân Dương Liễu cho Quân Kỳ của Trường. Như vậy Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam đã 3 lần được Tuyên Dương Công Trạng trước Quân Đội và 3 lần được trao gấn Anh Dũng Bội Tinh với Nhân Dương Liễu*

*Hiệp Định Paris ký kết vào ngày 27 tháng 1 năm 1973 đã đưa tình hình Miền Nam trở nên phức tạp. Trong bối cảnh này SVSQ khóa 26 và Khóa 27 ra trường với văn bằng Cử Nhân Khoa Học Ứng Dụng trong tay và được tung vào chiến trường mà phương tiện chiến tranh quá hạn hẹp đã làm bó tay những tân SQ văn võ toàn tài.*

*Lại một lần nữa khẳng định rằng vận mệnh TVBQGVN gấn chặt với vận mệnh của Đất Nước.*

*Ba ngày sau khi Khóa 31 hiên ngang chinh phục Lâm Viên vào ngày 15 tháng 3 năm 1975, bọn CS đã bắt đầu pháo kích vào trong vòng đai của nhà trường.*

*Ngày 30 tháng 3, lệnh di tản được ban hành. Dưới quyền chỉ huy của Thiếu Tướng Lâm Quang Thơ, CHT/TVBQGVN, toàn thể Trung Đoàn SVSQ và Bộ Chỉ Huy nhà trường đã an toàn về đến Phan Rang. SVSQ bốn khóa 28, 29, 30 và 31 đã tỏ ra rất can đảm, kỷ luật, sức chịu đựng dẻo dai, tình anh em rất khắng khít keo sơn và tinh thần chiến đấu vô cùng dũng cảm.*

*Ngày 21 tháng 4 năm 1975 hai khóa 28 và 29 cùng mãn khóa một lúc và tất cả được gửi ngay đến đơn vị chiến đấu, không một ngày nghỉ phép. Những người con thơ non dại này của Tổ Quốc đã tham chiến 10 ngày trong bối cảnh khủng hoảng và 3 tân SQ đã dâng hiến cuộc đời của mình cho Đất Nước vào*

*những giây phút chiến đấu cuối cùng của một Quân Lực.*

*Khóa 30, như con chim đầu đàn bơ vơ hoang mang trước tình thế đen tối, Khóa 31 vừa “đứng dậy Tân SVSQ” cũng bần khoản lo âu về số phận của mình, thì ngày 30 tháng 4 năm 1975, Đại Tướng Dương Văn Minh tuyên bố đầu hàng và ra lệnh buông súng chờ bàn giao.*

*Thi hành mệnh lệnh của thượng cấp, Hệ thống Tự Chỉ Huy của Trung Đoàn SVSQ rã tan theo vận mệnh khắc nghiệt đầy đau thương và nhục nhã.*

### **BỘ CHỈ HUY/TVBQGVN:**

*Một cách tổng quát, TVBQGVN được tổ chức thành ba khối: Tham Mutu, Văn Hóa Vụ và Quân sự vụ.*

**1. Khối Tham Mutu:** Bao gồm khối Chiến Tranh Chính Trị, Liên Đoàn Yểm Trợ và các phòng chuyên môn liên hệ như Phòng Tổ Chức, Phòng Nghiên Cứu Kế Hoạch, Phòng Tổng Quản Trị, Phòng Tiếp Vận v.v.v. .

### **2. Quân Sự Vụ:**

*Trách nhiệm huấn luyện chiến thuật, truyền tin, quân cụ, công binh, pháo binh v.v.v. gồm các Khoa như: chiến thuật, vũ khí, binh chủng tổng quát, thể dục v.v.v...*

### **3. Văn Hóa Vụ:**

*Phụ trách giảng dạy chương trình văn hóa tùy theo nhu cầu của từng giai đoạn hai năm hoặc 4 năm.*

*Ngày 13 tháng 12 năm 1966, Thủ Tướng Chính Phủ ký Nghị Định tái lập chương trình 4 năm bắt đầu áp dụng cho Khóa 22B và từ đó SVSQ được giảng dạy trình độ học vấn tương đương với các trường Đại Học Khoa Học Kỹ Thuật.*

*Văn Hóa Vụ gồm các Khoa như: sinh ngữ, nhân văn, Khoa học Xã hội, Toán, công chánh, khoa cơ khí, quân sử, kỹ thuật điện, kỹ thuật canh nông v.v.v...; phòng thính thị Anh ngữ,*

*phòng thí nghiệm hóa học, vật lý, nhà thí nghiệm nặng, nhà in sách giáo khoa, v.v.v...*

## **KẾT LUẬN:**

*Từ thời kỳ phi thai thành lập tại Đập Đá Huế đến thời kỳ phát triển tại Dalat, TVBQGVN được nổi tiếng là một quân trường lớn nhất Đông Nam Á và đã cung cấp cho QLVNCH khoảng 5.901 sĩ quan ưu tú của Đất Nước. Họ là những cấp chỉ huy đầy thao lược và dũng cảm trên chiến trường, họ cũng là những cán bộ lãnh đạo nòng cốt của chính phủ VNCH, họ còn là những chuyên viên tài ba lỗi lạc tại hậu phương. Họ là những người con thân yêu đã hy sinh xương máu xây dựng đất nước bảo vệ ngọn cờ Vàng Ba Sọc Đỏ, biểu tượng của Tự Do – Dân Chủ.*

*Vì thế cờ chính trị quốc tế, TVBQGVN tuy không còn nữa, nhưng Danh Xưng, Tinh Thần và Truyền Thống TVBQGVN mãi mãi sống trong lòng người dân Việt . Con cháu của thế hệ cha ông sẽ tiếp nối như một ngọn đuốc thiêng truyền sinh từ thế hệ này qua thế hệ khác để thấp sáng niềm kiêu hãnh và vinh danh cho những người con yêu Tổ Quốc cùng một Trường Mẹ mà sinh ra.*

*Tinh thần TVBQGVN bất diệt!*

*Seattle, ngày 20-10-2003*

*Từ Cao Nguyên*